Dòng vốn tiêu cực

Dòng vốn quỹ ngoại tại Việt Nam

Trong tuần trước, hoạt động mua tiếp tục chiếm ưu thế. Giá trị mua ròng ghi nhận ở mức 2,500 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so với tuần trước đó.

Lực cầu tiếp tục tập trung chủ yếu trên các nhóm ngành chủ đạo như Tài chính và Bất động sản. Cụ thể, STB, SSI, MBB, và VHM được mua ròng nhiều nhất trong khi VIC, VRE, NVL, và CTG bị bán ròng. Bên cạnh đó, lực cầu ngoại đã quay trở lại trên Nguyên vật liệu, tập trung chủ yếu trên HPG. Ở chiều ngược lại, Công nghiệp và Tiêu dùng thiết yếu chịu áp lực bán từ khối ngoại, tập trung trên SZC, DIG, VNM, và SAB. Ngoài ra, DV tiện ích tiếp tục bị áp lực bán chi phối khi nhóm này tập trung bán ròng trên GAS.

Nhận định dòng vốn ETF tại Đông Nam Á

Dòng vốn tích cực tiếp tục duy trì tại Đông Nam Á và đã trở về mức bình thường, ghi nhận ở mức 8 triệu USD. Tuy nhiên, Việt Nam đã không còn là quốc gia chủ đạo. Ở chiều ngược lại, Singapore ghi nhận dòng vốn tích cực tuần thứ 6 liên tiếp bị rút vốn. Ngoài ra, dòng vốn tích cực tại Thái Lan ghi nhận mức cao nhất trong 3 tháng vừa qua.

Việt Nam ghi nhận dòng vốn tiêu cực, ở mức 8 triệu USD. Cụ thể, hoạt động rút vốn tập trung trên VFMVN Diamond và Fubon FTSE Vietnam ETF.

Bảng 1. Dòng vốn ròng ETF vào Việt Nam

Tên quỹ	Loại hình	Tổng AUM	NAV/CP	Giá	% tuần	% Premium	Dòng vốn ròng (tr.USD)			
		(tr.USD)	(USD)	(USD)			1W	1M	6M	1Y
X FTSE VIETNAM SWAP	Swap ETF	440.9	43.8	43.5	1.3	(0.7)	1.0	1.0	(18.6)	43.0
VFMVN30 ETF FUND	ETF	433.5	1.1	1.1	0.9	0.8	0.0	6.0	(27.6)	(24.9)
VANECK VIETNAM ETF	ETF	554.0	19.8	19.8	(0.5)	(0.1)	0.0	4.8	19.4	46.6
SSIAM VNX50 ETF	ETF	13.7	0.9	1.0	2.8	1.6	0.0	0.0	0.0	0.0
PREMIA MSCI VIETNAM	ETF	28.9	12.6	12.9	1.4	2.6	0.0	0.0	(1.4)	(2.4)
SSIAM VNFIN LEAD	ETF	120.4	0.9	0.9	0.1	1.2	0.0	0.2	12.6	35.2
VFMVN DIAMOND ETF	ETF	602.0	1.1	1.1	(0.8)	0.5	(3.0)	(1.2)	80.6	256.5
VINACAPITAL VN100	ETF	4.0	0.8	0.8	0.7	5.2	0.0	0.0	(0.7)	(0.3)
SSIAM VN30 ETF	ETF	3.5	0.8	0.9	10.9	13.2	0.0	0.0	(0.2)	(0.6)
MAFM VN30 ETF	ETF	34.3	0.6	0.8	0.2	22.9	0.0	0.4	5.2	5.2
FUBON FTSE VIETNAM ETF	ETF	556.4	0.6	0.6	0.6	(0.4)	(5.9)	127.1	309.9	309.9

Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê
dang.lh@kisvn.vn

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Hình 1. Diễn biến giao dịch khối ngoại

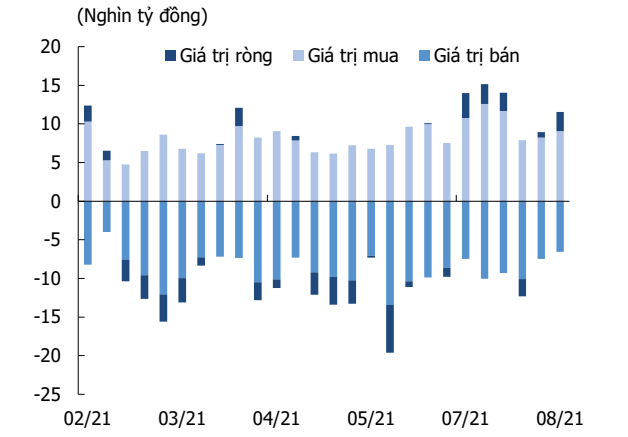

Nguồn: FiinPro, KIS

Hình 2. VNIndex & dòng vốn ngoại tích luỹ 1T

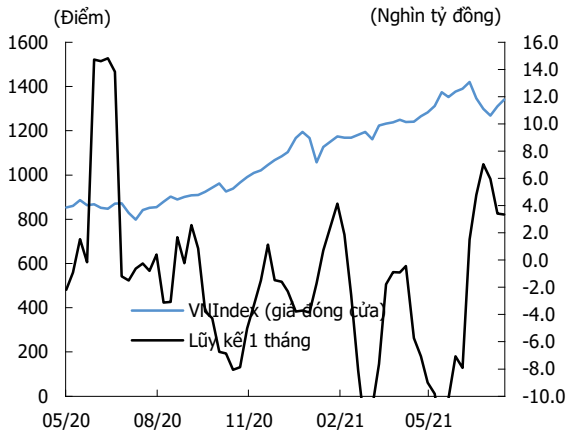

Nguồn: FiinPro, KIS

Hình 3. Thống kê mua/bán ròng theo ngành

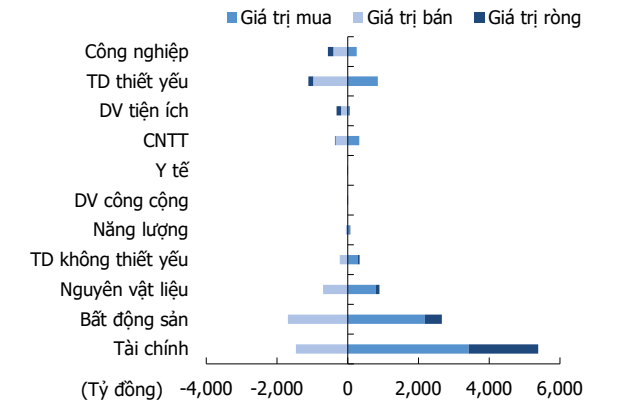

Nguồn: Bloomberg, FiinPro, KIS

Hình 4. Tỷ lệ nước ngoài nắm giữ theo ngành

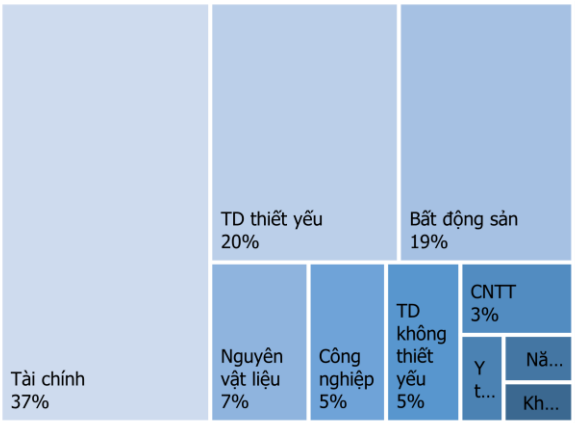

Nguồn: Bloomberg, FiinPro, KIS

Bảng 2. Top 10 CP mua ròng

(đồng, %tuần, triệu USD)

Mã	Ngành	Giá	%	Mua	Bán	Ròng
VHM	Bất động sản	113,900	5.2	1192.6	207.4	985.2
STB	Tài chính	30,300	1.3	759.4	57.1	702.3
SSI	Tài chính	56,400	3.3	686.3	47.1	639.1
MBB	Tài chính	29,650	2.6	442.6	63.2	379.4
HDB	Tài chính	35,000	3.9	221.2	13.1	208.1
HPG	Nguyên vật liệu	48,400	2.3	539.6	392.9	146.6
MSN	TD thiết yếu	134,500	0.4	283.0	144.1	138.9
FUEVFVND		25,800	1.2	176.0	40.0	136.0
VND	Tài chính	50,100	8.7	106.8	27.6	79.2
HCM	Tài chính	49,300	3.0	96.8	27.2	69.6

Nguồn: FiinPro, KIS
Dữ liệu từ ngày 02-06/08/2021

Bảng 3. Top 10 CP bán ròng

(đồng, %tuần, triệu USD)

Mã	Ngành	Giá	%	Mua	Bán	Ròng
VIC	Bất động sản	113,300	5.7	299.6	674.3	(374.7)
VNM	TD thiết yếu	87,200	1.3	436.6	640.4	(203.8)
VRE	Bất động sản	27,950	1.1	207.3	363.2	(155.9)
GAS	DV tiện ích	92,400	3.1	31.6	135.2	(103.6)
SZC	Công nghiệp	44,300	8.2	8.2	71.8	(63.6)
NVL	Bất động sản	107,500	3.4	135.3	198.0	(62.7)
DIG	Công nghiệp	29,050	13.5	1.8	63.0	(61.2)
SAB	TD thiết yếu	155,200	(2.4)	27.0	86.0	(59.0)
CTG	Tài chính	34,150	(0.7)	184.7	243.6	(58.9)
DPM	Nguyên vật liệu	29,000	13.5	1.3	51.0	(49.7)

Nguồn: FiinPro, KIS
Dữ liệu từ ngày 02-06/08/2021

Hình 5. Dòng vốn ETF tại Đông Nam Á trong tuần

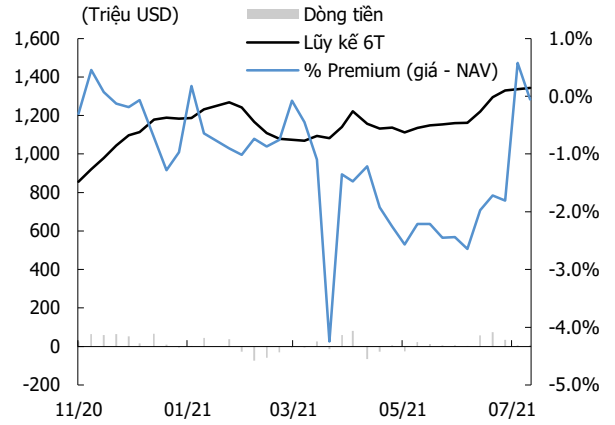

Nguồn: Bloomberg.
Chú thích: Đông Nam Á bao gồm Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam

Hình 6. Dòng vốn ETF theo quốc gia trong tuần

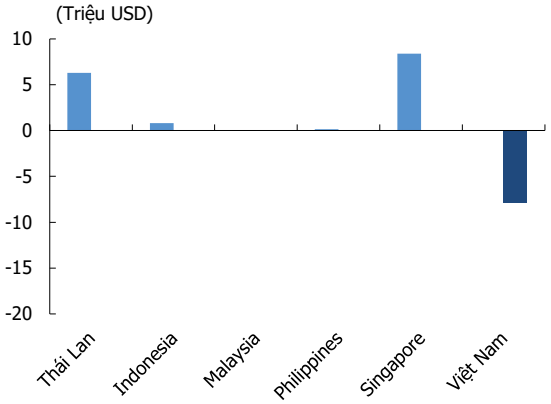

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 7. ETF tập trung theo ngành

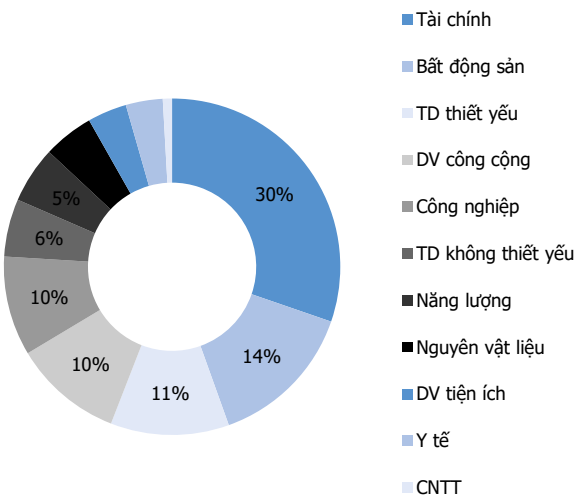

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 8. ETF tập trung theo quốc gia

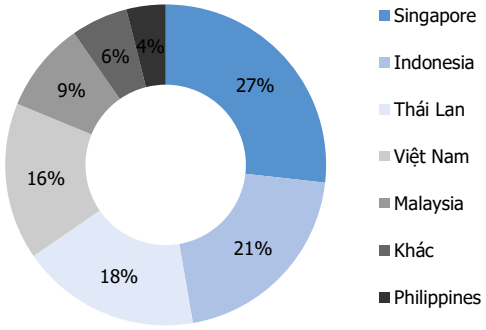

Nguồn: Bloomberg, KIS

Figure 9. Dòng vốn ròng ETF vào Việt Nam (6 tháng)

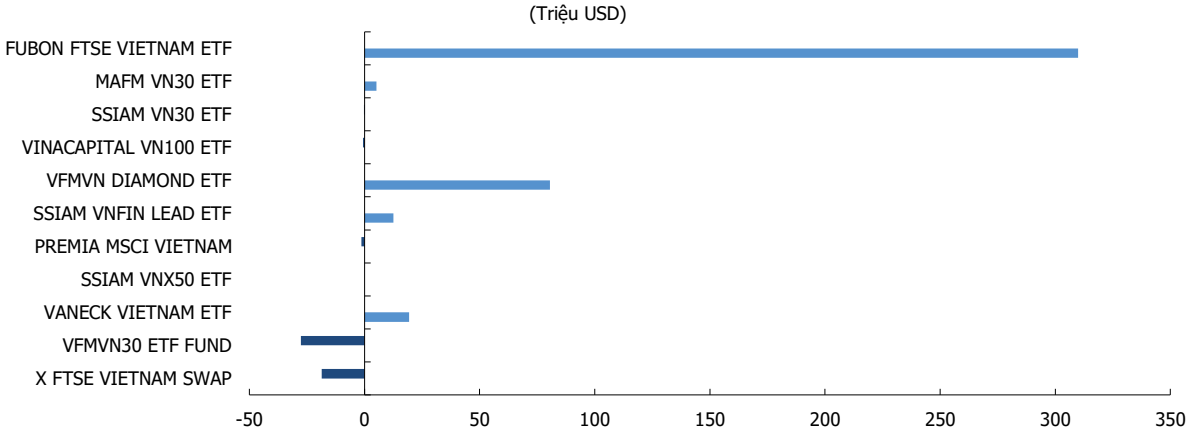

Source: Bloomberg, KIS

Bảng 4. Các quỹ ETF đầu tư vào thị trường Đông Nam Á

(triệu USD)

STT	Mã	Tên quỹ	Tổng AUM	Thị trường chủ yếu
1	2810 HK Equity	Premia Dow Jones Emerging Asea	35	Các nước ASEAN
2	9810 HK Equity	Premia Dow Jones Emerging Asea	35	Các nước ASEAN
3	ASEA US Equity	Global X FTSE Southeast Asia E	33	Các nước ASEAN
4	ASEAN SP Equity	CIMB FTSE ASEAN 40	8	Các nước ASEAN
5	3099 HK Equity	Xtrackers MSCI Indonesia Swap	89	Indonesia
6	EIDO US Equity	iShares MSCI Indonesia ETF	348	Indonesia
7	H4ZT GR Equity	HSBC MSCI INDONESIA UCITS ETF	47	Indonesia
8	IDX US Equity	VanEck Vectors Indonesia Index	33	Indonesia
9	INDO FP Equity	Lyxor MSCI Indonesia UCITS ETF	33	Indonesia
10	R/LQ45X IJ Equity	Premier ETF LQ-45	147	Indonesia
11	XIIC IJ Equity	Premier ETF Indonesia Consumer	1	Indonesia
12	XIIF IJ Equity	Premier ETF Indonesia Financia	6	Indonesia
13	XIIT IJ Equity	Premier ETF IDX30	156	Indonesia
14	XIJI IJ Equity	Premier ETF Syariah JII	1	Indonesia
15	XISC IJ Equity	Premier ETF Indonesia State-Ow	43	Indonesia
16	XISI IJ Equity	Premier ETF SMINFRA18	5	Indonesia
17	XISR IJ Equity	Premier ETF Sri Kehati	31	Indonesia
18	XMID LN Equity	Xtrackers MSCI Indonesia Swap	89	Indonesia
19	XPDV IJ Equity	Pinnacle CORE High Dividend ET	0	Indonesia
20	XPLC IJ Equity	Pinnacle Indonesia Large-Cap E	1	Indonesia
21	XPLQ IJ Equity	Pinnacle Enhanced Liquid ETF	3	Indonesia
22	1560 JP Equity	NEXT FUNDS FTSE Bursa Malaysia	4	Malaysia
23	3082 HK Equity	Xtrackers MSCI Malaysia UCITS	40	Malaysia
24	EWM US Equity	iShares MSCI Malaysia ETF	233	Malaysia
25	FBM30 MK Equity	FTSE BURSA MALAYSIA KLCI ETF F	1	Malaysia
26	H4ZV GR Equity	HSBC MSCI MALAYSIA UCITS ETF	4	Malaysia
27	MAL FP Equity	Lyxor MSCI Malaysia UCITS ETF	15	Malaysia
28	XCS3 GR Equity	Xtrackers MSCI Malaysia UCITS	40	Malaysia
29	3016 HK Equity	Xtrackers MSCI Philippines UCI	29	Philippines
30	EPHE US Equity	iShares MSCI Philippines ETF	117	Philippines
31	FMETF PM Equity	First Metro Philippine Equity	40	Philippines
32	XPQP GR Equity	Xtrackers MSCI Philippines UCI	29	Philippines
33	3065 HK Equity	Xtrackers MSCI Singapore UCITS	53	Singapore
34	316300 KS Equity	KIM KINDEX Singapore REITs ETF	10	Singapore
35	342140 KS Equity	KIM KINDEX Morningstar Singapo	9	Singapore
36	DBSSTI SP Equity	Nikko AM Singapore STI ETF	27	Singapore
37	EWS US Equity	iShares MSCI Singapore ETF	667	Singapore
38	SINGINC SP Equity	Phillip SING Income ETF	49	Singapore
39	SREITS SP Equity	Lion-Phillip S-REIT ETF	165	Singapore
40	STTF SP Equity	SPDR Straits Times Index ETF	1,242	Singapore
41	XBAS GR Equity	Xtrackers MSCI Singapore UCITS	53	Singapore
42	1559 JP Equity	NEXT FUNDS Thai Equity SET50 E	5	Thái Lan
43	1DIV TB Equity	ThaiDEX SET High Dividend ETF	5	Thái Lan
44	3092 HK Equity	Xtrackers MSCI Thailand UCITS	69	Thái Lan
45	BMSCG TB Equity	BCAP Mid Small CG ETF	12	Thái Lan
46	BSET100 TB Equity	BCAP SET100 ETF	38	Thái Lan
47	BMSCITH TB Equity	BCAP MSCI Thailand ETF	37	Thái Lan
48	EBANK TB Equity	KTAM SET Banking ETF Tracker	2	Thái Lan
49	ECOMM TB Equity	KTAM SET Commerce ETF Tracker	1	Thái Lan
50	EFOOD TB Equity	KTAM SET Food and Beverage ETF	0	Thái Lan
51	EICT TB Equity	KTAM SET ICT ETF Tracker	0	Thái Lan
52	ENGY TB Equity	MTrack Energy ETF	3	Thái Lan
53	ENY TB Equity	KTAM SET Energy ETF Tracker	2	Thái Lan
54	ESET50 TB Equity	KTAM SET50 ETF Tracker	0	Thái Lan
55	TDEX TB Equity	ThaiDEX SET50 ETF	103	Thái Lan
56	TH100 TB Equity	ThaiDEX SET100 ETF	0	Thái Lan
57	THA FP Equity	Lyxor MSCI Thailand UCITS ETF	17	Thái Lan
58	THD US Equity	iShares MSCI Thailand ETF	364	Thái Lan

59	XCS4 GR Equity	Xtrackers MSCI Thailand UCITS	69	Thái Lan
60	2804 HK Equity	Premia MSCI Vietnam ETF	29	Việt Nam
61	E1VFVN30 VN Equity	VFMVN30 ETF Fund	434	Việt Nam
62	FUESSV50 VN Equity	SSIAM VNX50 ETF	14	Việt Nam
63	VNM US Equity	VanEck Vectors Vietnam ETF	554	Việt Nam
64	XFVT GR Equity	Xtrackers FTSE Vietnam Swap UC	441	Việt Nam
65	FUESSVFL VN Equity	SSIAM VNFIN LEAD ETF	120.4	Việt Nam
66	FUEVFVND VN Equity	VFMVN DIAMOND ETF	602	Việt Nam
67	FUEVN100 VN Equity	VINACAPITAL VN100 ETF	4	Việt Nam
68	FUESSV30 VN Equity	SSIAM VN30 ETF	3.5	Việt Nam
69	FUEMAV30 VN Equity	MAFM VN30 ETF	34.3	Vietnam
70	00885 TT Equity	FUBON FTSE VIETNAM ETF	556	Vietnam

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.